

5. KINH KÙTADANTA (CỨU-LA-ĐÀN-ĐÀU)

(*Kùtadanta Sutta*)

1. Như vậy tôi nghe. Một thời đức Thế Tôn đang du hành trong xứ Magadha (Ma-kiệt-đà) cùng với đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị và đến tại một làng Bà-la-môn ở Magadha tên là Khànumata (Khứ-nậu-bà-đế). Và tại đây, đức Thế Tôn trú tại vườn Ambalatthikà ở Khànumata. Lúc bấy giờ Bà-la-môn Kùtadanta ở tại Khànumata, một chỗ dân cư đông đúc, cây cỏ, ao nước, lúa gạo phì nhiêu, một vương địa do vua Bimbisàra (Tần-bà-ta-la) vua nước Magadha cấp, một ân tứ của vua, một tịnh ấp. Lúc bấy giờ, một đàn tế lớn đang được thiết lập cho Bà-la-môn Kùtadanta, bảy trăm con trâu đực, bảy trăm con nghé đực lớn, và bảy trăm con nghé cái lớn, bảy trăm con dê và bảy trăm con cừu đã được dắt đến trụ tế lễ, cho đàn tế.

2. Bà-la-môn và gia chủ ở Khànumata được nghe: “Sa-môn Gotama, dòng họ Thích-ca, xuất gia từ gia tộc Thích-ca, đang du hành trong nước Magadha với đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị, đã đến tại Khànumata và trú tại vườn Ambalatthikà ở Khànumata. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây được truyền đi về Thế Tôn Gotama: “Đây là đức Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư,... Khi đã chứng ngộ, Ngài còn tuyên bố sự chứng ngộ ấy cho người khác. Ngài thuyết pháp sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, văn nghĩa cụ túc, và giới thiệu đời sống phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ trong sạch. Tốt đẹp thay, sự chiêm ngưỡng một vị A-la-hán như vậy”. Rồi các Bà-la-môn và gia chủ ở Khànumata, từng đoàn, từng đoàn, lũ lượt đi ra khỏi Khànumata và đến tại Ambalatthikà.

3. Lúc bấy giờ, Bà-la-môn Kùtadanta đi lên trên lầu để nghỉ trưa. Bà-la-môn Kùtadanta thấy các Bà-la-môn và gia chủ ở Khànumata từng đoàn, từng đoàn, lũ lượt đi ra khỏi Khànumata và đến tại Ambalatthikà. Thấy vậy (Bà-la-môn Kùtadanta) liền gọi người gác cửa:

- Này người gác cửa, vì sao các Bà-la-môn và gia chủ ở Khànumata, từng đoàn, từng đoàn, lũ lượt đi ra khỏi Khànumata và đến tại Ambalatthikà?

- Tôn giả, có Sa-môn Gotama, dòng họ Thích-ca, xuất gia từ gia tộc Thích-ca, đang du hành trong nước Magadha với đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị, đến tại Khànumata, và tại đây trú ở Ambalatthikà. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây được truyền đi về Thế Tôn Gotama: “Đây là đức Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn”. Nay những người ấy đi đến yết kiến Tôn giả Gotama.

4. Bà-la-môn Kùtadanta liền suy nghĩ như sau: “Ta nghe nói: “Sa-môn Gotama am hiểu ba cách thức tế tự và mười sáu tế pháp”. Ta không biết ba cách thức tế tự và mười sáu pháp, và ta muốn cử hành lễ đại tế. Vậy ta hãy đến hỏi Sa-môn Gotama ba cách thức tế tự và mười sáu tế pháp”.

Rồi Bà-la-môn Kùtadanta gọi người giữ cửa kia:

- Này người giữ cửa, hãy đi đến các Bà-la-môn và gia chủ ở Khànumata, khi đến nơi, hãy nói với những Bà-la-môn và gia chủ ở Khànumata như sau: “Bà-la-môn Kùtadanta có nói: “Này các Hiền giả, hãy chờ đợi, Bà-la-môn Kùtadanta sẽ thân hành đến yết kiến Sa-môn Gotama”.

- Dạ vâng.

Người gác cửa ấy vâng theo lời bảo của Bà-la-môn Kùtadanta, đi đến các Bà-la-môn và gia chủ ở Khànumata, khi đến xong liền nói với Bà-la-môn và gia chủ ở Khànumata: “Bà-la-môn Kùtadanta có nói như vậy: “Này các Hiền giả, hãy chờ đợi Bà-la-môn Kùtadanta sẽ tự thân hành đến yết kiến Sa-môn Gotama”.

5. Lúc bấy giờ có khoảng vài trăm Bà-la-môn ở Khànumata với ý định: “Chúng tôi sẽ dự lễ Đại tế đàn của Bà-la-môn Kùtadanta”. Khi các vị Bà-la-môn này nghe: “Bà-la-môn Kùtadanta sẽ đến yết kiến Sa-môn Gotama”, những Bà-la-môn này đến Bà-la-môn Kùtadanta, khi đến nơi liền nói với Bà-la-môn Kùtadanta:

- Có phải Tôn giả Kùtadanta sẽ đến yết kiến Sa-môn Gotama?

- Này các Hiền Giả, đó là ý định của ta, ta sẽ đến yết kiến Sa-môn Gotama.

6. - Tôn giả Kùtadanta chớ có đến yết kiến Sa-môn Gotama. Thật không xứng đáng cho Tôn giả Kùtadanta đến yết kiến Sa-môn Gotama. Nếu Tôn giả Kùtadanta đến yết kiến Sa-môn Gotama, thì danh tiếng của Tôn giả Kùtadanta bị hao tổn, danh tiếng của Sa-môn Gotama được tăng trưởng. Vì danh tiếng của Tôn giả Kùtadanta bị hao tổn và danh tiếng của Sa-môn Gotama được tăng trưởng, do điểm này thật không xứng đáng cho Tôn giả Kùtadanta đến yết kiến Sa-môn Gotama. Trái lại thật xứng đáng cho Sa-môn Gotama đến yết kiến Tôn giả Kùtadanta.

- Lại Tôn giả Kùtadanta thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ

phụ, không bị một vết nhơ nào, không bị một dèm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh. Vì Tôn giả Kùtadanta thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ phụ, không bị một vết nhơ nào, không bị một dèm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sinh; do điểm này, thật không xứng đáng cho Tôn giả Kùtadanta đến yết kiến Sa-môn Gotama, trái lại thật xứng đáng cho Sa-môn Gotama đến yết kiến Tôn giả Kùtadanta.

Lại Tôn giả Kùtadanta là nhà giàu có, đại phú, sung túc...

Lại Tôn giả Kùtadanta là nhà phúng tụng, là nhà trì chú, thông hiểu ba tập Vedà với danh nghĩa, lễ nghi, ngữ nguyên, chú giải và lịch sử truyền thống là thứ năm, thông hiểu ngữ pháp và văn phạm, biệt tài về Thuận thế (tự nhiên học) và tướng của vị đại nhân.

Lại Tôn giả Kùtadanta đẹp trai, khả ái, làm đẹp lòng mọi người, với màu da thù thắng, khôi ngô, tuấn tú, cử chỉ trang nhã, dáng điệu cao thượng.

Lại Tôn giả Kùtadanta có đức hạnh, đức độ cao dày, đầy đủ giới hạnh cao dày.

Lại Tôn giả Kùtadanta thiện ngôn, dùng lời thiện ngôn, nói lời tao nhã, ý nghĩa minh bạch, giọng nói không bập bẹ phêù phêò, giải thích nghĩa lý minh xác.

Lại Tôn giả Kùtadanta là bậc tôn sư trong các hàng tôn sư của nhiều người, dạy ba trăm thanh niên Bà-la-môn tụng đọc chú thuật, thanh niên Bà-la-môn từ nhiều phương, từ nhiều nước, thiết tha với chú thuật, đến với Tôn giả Kùtadanta để học thuộc lòng các chú thuật.

Tôn giả Kùtadanta niên cao lập lớn, bậc lão thành, đến tuổi trưởng thượng, còn Sa-môn Gotama thì trẻ tuổi, xuất gia chưa được nhiều năm.

Tôn giả Kùtadanta được vua Seniya Bimbisàra (Tần bà ta la) xứ Magadha (Ma kiệt đà) kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng.

Tôn giả Kùtadanta được Bà-la-môn Pokkhatasàdi kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng.
Kính Trường Bộ Page 69 of 466

Tôn giả Kùtadanta sống ở Khànumata, một địa phương dân chúng đông đúc, cỏ cây, ao nước phì nhiêu, lúa gạo sung túc, một vương lãnh địa, một tịnh thí địa, một ân tứ của vua Seniya Bimbisàra xứ Magadha. Vì Tôn giả Kùtadanta sống ở Khànumata, một địa phương dân chúng đông đúc, cỏ cây, ao nước phì nhiêu, lúa gạo sung túc, một vương lãnh địa, một tịnh thí địa, một ân tứ của vua Seniya Bimbisàra xứ Magadha, do điểm này thật không xứng đáng cho Tôn giả Kùtadanta đến yết kiến Sa-môn Gotama, trái lại thật xứng đáng cho Sa-môn Gotama đến yết kiến Tôn giả Kùtadanta.

7. Nghe nói vậy, Bà-la-môn Kùtadanta nói với những vị Bà-la-môn ấy:

- Các Hiền giả, hãy nghe ta giải thích vì sao thật xứng đáng cho chúng ta đến yết kiến Sa-môn Gotama, trái lại thật không xứng đáng cho Sa-môn Gotama đến yết kiến chúng ta. Nay các Hiền giả, thật vậy Samôn Gotama thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ phụ, không bị một vết nhơ nào, không bị một dèm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh. Nay các Hiền giả, vì Samôn Gotama thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ phụ, không bị một vết nhơ nào, không bị một dèm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh. Vì điểm này, thật không xứng đáng cho Sa-môn Gotama đến yết kiến chúng ta, trái lại thật xứng đáng cho chúng ta đến yết kiến Sa-môn Gotama.

Nay các Hiền giả, Sa-môn Gotama xuất gia từ bỏ rất nhiều vàng bạc cả loại đang chôn dưới đất lẫn loại trên mặt đất.

Nay các Hiền giả, Sa-môn Gotama trong tuổi thanh niên tóc còn đen nhánh, trong tuổi trẻ đẹp của thời niên thiếu, đã xuất gia từ bỏ gia đình sống không gia đình.

Nay các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama, dầu song thân không đồng ý, khóc than nước mắt thấm ướt cả mặt, vẫn cạo bỏ râu tóc, khoác áo cà-sa, xuất gia từ bỏ gia đình, sống không gia đình.

Nay các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama đẹp trai, khả ái, làm đẹp lòng mọi người, với màu da thù thắng, khôi ngô tuấn tú, cử chỉ trang nhã, dáng điệu cao thượng.

Nay các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama có đức hạnh, gìn giữ giới của bậc thánh, có thiện đức, dạy đủ thiện đức.

Nay các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama thiện ngôn, dùng lời thiện ngôn, nói lời tao nhã, ý nghĩa minh bạch, giọng nói không bập bẹ phêù phêò, giải thích nghĩa lý minh xác.

Nay các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama là bậc tôn sư các hàng tôn sư của nhiều người.

Nay các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama đã diệt trừ tham dục, đã dứt bỏ mọi xao động của tâm.

Nay các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama chủ trương về nghiệp, chủ trương về hành động, đặt trọng tâm vào chí thiện khi thuyết pháp với chúng Bà-la-môn.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama xuất gia từ chủng tộc cao quý, từ dòng họ Sát-đế-ly thanh tịnh.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama xuất gia từ chủng tộc khá giả, đại phú, tài sản sung mãn.

Kinh Trường Bộ Page 70 of 466

Này các Hiền giả, thật vậy, dân chúng băng ngàn vượt biển (băng qua nhiều địa phương, băng qua nhiều quốc độ) đến hỏi đạo Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, có hàng ngàn thiên nhân đến quy y Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, tiếng đồn tốt đẹp sau đây được truyền bá đi về Sa-môn Gotama: “Ngài là bậc Thế Tôn, A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama có đầy đủ ba mươi hai tướng tốt của bậc đại nhân.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama nói lời chào đón, thân thiện, tao nhã, trang trọng, chân thực, thẳng thắn, lời nói có dẫn chứng.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama được bốn chúng kính trọng tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ trọng vọng.

Này các Hiền giả, rất nhiều thiên nhân tín ngưỡng Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy ở tại làng nào, thôn ấp nào, Sa-môn Gotama cư trú, tại làng ấy, tại thôn ấp ấy, các loài phi nhân không làm hại loài người.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama là giáo hội chủ, giáo phái chủ, giáo phái sư, được tôn là tối thượng trong các giáo tổ.

Này các Hiền giả, danh tiếng của một số Sa-môn, Bà-la-môn dựa trên những bằng chứng không đâu, danh tiếng của Sa-môn Gotama dựa trên trí đức vô thượng của Ngài.

Này các Hiền giả, thật vậy, vua Seniya Bimbisàra nước Magadha, cùng với vương tử, cung phi, thị tòng, đại thân đều quy y Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, vua Pasenadi nước Kosala cùng với vương tử, cung phi, thị tòng, cận thân đều quy y Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, Bà-la-môn Pokkharasàdi cùng với vương tử, cung phi, thị tòng, cận thân đều quy y Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama được vua Seniya Bimbisàra nước Magadha kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama được vua Pasenadi nước Kosala kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama được Bà-la-môn Pokkharasàdi kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ trọng vọng.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama đã đến Khànumata và đang ở tại Ambalatthikà. Những Samôn, những Bà-la-môn nào đến ruộng làng chúng ta đều là khách của chúng ta. Đối với khách, chúng ta phải kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng.

Kinh Trường Bộ Page 71 of 466

Này các Hiền giả, nay Gotama đã đến Khànumata đang ở tại Ambalatthikà, như vậy Sa-môn Gotama là khách của chúng ta. Và đã là khách, chúng ta phải kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng. Do điểm này, thật không xứng đáng cho Tôn giả Gotama đến yết kiến chúng ta, thật xứng đáng cho chúng ta đến yết kiến Sa-môn Gotama. Này các Hiền giả, đó là những ưu điểm, mà ta được biết về Tôn giả Gotama. Tôn giả Gotama không phải có chùng ấy ưu điểm mà thôi. Tôn giả Gotama có đến vô lượng ưu điểm.

8. Khi nghe nói vậy, các Bà-la-môn ấy nói với Bà-la-môn Kùtadanta:

- Tôn giả Kùtadanta đã tán thán Sa-môn Gotama như vậy, dầu cho ai ở xa Tôn giả Gotama đến một trăm do tuần cũng đủ cho người ấy cùng gia tộc đi đến yết kiến Sa-môn Gotama, dầu phải đem theo lương thực. Vì vậy tất cả chúng tôi sẽ đi đến yết kiến Sa-môn Gotama.

Lúc bấy giờ Bà-la-môn Kùtadanta cùng với đại chúng Bà-la-môn đi đến Ambalatthikà, đến tại chỗ đức Thế Tôn ở, khi đi đến, liền nói lời thân ái, chào đón, chúc tụng rồi ngồi xuống một bên. Các Bà-la-môn và gia chủ ở Khànumata, có người đánh lễ Sa-môn Gotama rồi ngồi xuống một bên, có người nói lời thân ái chào đón, chúc tụng với Sa-môn Gotama, rồi ngồi xuống một bên, có người chấp tay vái chào Sa-môn Gotama rồi ngồi xuống một bên, có người nói tên và dòng họ rồi ngồi xuống một bên, có người yên lặng ngồi 4á dơy i xuống một bên.

9. Sau khi ngồi xuống một bên, Bà-la-môn Kùtadanta bạch đức Thế Tôn:

- Tôn giả Gotama, tôi được nghe như sau: “Sa-môn am hiểu ba cách thức tế tự và mười sáu tế vật”. Tôi không biết đến ba tế tự và mười sáu tế vật và tôi muốn cử hành đại tế tự. Tốt đẹp thay nếu Tôn giả Gotama giảng cho tôi ba cách thức tế tự và mười sáu tế vật.

- Nay Bà-la-môn, vậy người hãy nghe và suy nghĩ kỹ, ta sẽ nói:

- Dạ vâng.

Bà-la-môn Kùtadanta trả lời đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn thuyết như sau:

10. - Nay Bà-la-môn, thuở xưa có vị vua tên là Mahāvijita, giàu có, đại phú, tài sản sung mãn, có nhiều vàng bạc, có nhiều vật dụng, có nhiều tài vật ngũ cốc, kho tàng sung mãn. Nay Bà-la-môn, một hôm trong khi vua Mahāvijita đang ngồi yên lặng tại một tịnh xứ, sự suy tư sau đây được khởi lên: “Ta nay đang vô lượng tài sản thuộc nhân gian, chinh phục đại địa cầu và sống an trú như vậy. Ta hãy tổ chức đại tế đàn, và nhờ vậy ta sẽ hưởng được hạnh phúc an lạc lâu ngày”. Nay Bà-la-môn, vua Mahāvijita liền cho mời vị Bà-la-môn chủ tế và nói: “Nay Bà-la-môn, trong khi ta đang ngồi yên lặng tại một tịnh xứ, sự suy tư sau đây khởi lên: “Ta nay đang vô lượng tài sản thuộc nhân gian, chinh phục đại địa cầu và sống an trú như vậy. Ta hãy tổ chức đại tế đàn, và nhờ vậy ta sẽ được hưởng hạnh phúc an lạc lâu ngày”. Nay Bà-la-môn, ta muốn tổ chức đại tế đàn, khanh hãy khuyên ta như thế nào để ta được hưởng hạnh phúc an lạc lâu ngày?”

11. Nay Bà-la-môn, khi nghe nói vậy, vị Bà-la-môn chủ tế tâu với vua Mahāvijita như sau: “Đại vương, vương quốc (này) chịu tai ương, chịu ách nạn, đây rầy bọ cướp làng, đây rầy bọ cướp ấp, đây rầy bọ cướp đô thị, đây rầy bọ cướp đường. Trong quốc độ chịu tai ương, chịu ách nạn như vậy, nếu Tôn vương đánh thuế má mới, như vậy Tôn vương có ý nghĩ: “Ta hãy trừ diệt bọ giặc cỏ này, hoặc bằng tử hình, hoặc bằng cầm cố, hoặc bằng phạt vạ, hoặc bằng khiển trách, hoặc bằng tẩn xuất”. Nhưng bọ giặc cỏ này sẽ không được trừ diệt một cách hoàn toàn. Những bọ còn lại không bị hình phạt sau lại tiếp tục hoành hành vương quốc này. Nhưng nếu theo phương pháp sau đây bọ giặc cỏ ấy sẽ được trừ diệt một

Kinh Trường Bộ Page 72 of 466
cách hoàn toàn: những vị nào trong quốc độ nhà vua nỗ lực về nông nghiệp và mục súc, Tôn vương hãy cấp cho những vị ấy hạt giống và thực vật; những vị nào trong quốc độ nhà vua nỗ lực về thương nghiệp, Tôn vương hãy cấp cho những vị ấy vốn đầu tư; những vị nào trong quốc độ nhà vua nỗ lực về quan chức, Tôn vương hãy cấp cho những vị ấy vật thực và lương bổng. Và những người này chuyên tâm vào nghề riêng của mình sẽ không nhiều hại quốc độ nhà vua. Và ngân quỹ nhà vua sẽ được dồi dào, quốc độ sẽ được an cư lạc nghiệp, không có tai ương, ách nạn và dân chúng hoan hỷ vui vẻ, cho con nhảy trên ngực, sống chẳng khác gì với nhà cửa mở rộng”. - “Vâng, Tôn giả”.

- Nay Bà-la-môn, vua Mahāvijita vâng theo lời khuyên của vị Bà-la-môn chủ tế: những vị nào trong quốc độ nhà vua nỗ lực về nông nghiệp và mục súc, Tôn vương Mahāvijita cấp cho những vị ấy hạt giống và thực vật; những vị nào trong quốc độ nhà vua nỗ lực về thương nghiệp, Tôn vương Mahāvijita cấp cho những vị ấy vốn đầu tư; những vị nào trong quốc độ nhà vua nỗ lực về quan chức, Tôn vương Mahāvijita cấp cho những vị ấy vật thực và lương bổng. Và những người này chuyên tâm về nghề của mình không còn nhiều hại quốc độ nhà vua; ngân quỹ nhà vua được dồi dào, quốc độ được an cư lạc nghiệp không có tai ương ách nạn và dân chúng hoan hỷ vui vẻ, cho con nhảy trên ngực, sống chẳng khác gì với nhà cửa mở rộng.

12. Rồi nay Bà-la-môn, vua Mahāvijita cho mời vị Bà-la-môn chủ tế và nói: “Nay khanh, ta đã trừ diệt bọ giặc cỏ nhờ áp dụng phương pháp này, ngân quỹ của ta được dồi dào, quốc độ được an cư lạc nghiệp, không có tai ương ách nạn, và dân chúng hoan hỷ, vui vẻ, cho con nhảy trên ngực, sống chẳng khác gì với nhà cửa mở rộng. Nay Bà-la-môn, ta muốn tổ chức đại tế đàn, khanh hãy khuyên ta như thế nào để ta được hưởng hạnh phúc an lạc lâu ngày?” - “Vâng Tôn vương hãy cho mời tất cả những vị Sát-đế-ly trong quốc độ nhà vua cùng với các chư hầu cả tại tỉnh thành và ngoài tỉnh thành và nói: “Nay các khanh, ta muốn tổ chức đại tế đàn. Các khanh hãy tán thành để ta được hưởng hạnh phúc an lạc lâu ngày”. Đối với tất cả những đại thần trong quốc độ nhà vua, cùng với quyền thuộc cả tại tỉnh thành và ngoài tỉnh thành... tất cả những gia chủ phú hào cả tại tỉnh thành và ngoài tỉnh thành, Tôn vương hãy mời những vị ấy và nói: “Nay các khanh, Ta muốn tổ chức đại tế đàn. Các khanh hãy tán thành để ta được hưởng an lạc hạnh phúc lâu dài”.

Nay Bà-la-môn, vua Mahāvijita nghe theo vị Bà-la-môn chủ tế cho mời tất cả những vị Sát-đế-ly trong quốc độ nhà vua cùng với các chư hầu cả tại tỉnh thành và ngoài tỉnh thành và nói: “Nay các khanh, ta muốn tổ chức đại tế đàn. Các khanh hãy tán thành để ta được hưởng hạnh phúc an lạc lâu ngày”. - “Tôn vương hãy tổ chức tế đàn. Đại vương, tế đàn này là hợp thời”.

Đối với tất cả những đại thần trong quốc độ nhà vua cùng với quyền thuộc cả tại tỉnh thành và ngoài tỉnh

thành... tất cả những vị Bà-la-môn và đại gia chủ cả tại tỉnh thành và ngoài tỉnh thành... tất cả những gia chủ phú hào cả tại tỉnh thành và ngoài tỉnh thành, vua Mahāvijita mời những vị ấy và nói: “Này các khanh ta muốn tổ chức đại tế đàn. Các khanh hãy tán thành để ta được hưởng hạnh phúc an lạc lâu ngày”. - “Đại vương hãy tổ chức tế đàn, Đại vương, tế đàn này là hợp thời”. Như vậy bốn đại chúng đã thừa nhận tế đàn trở thành những yếu kiện cho lễ tế đàn này.